

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG ĐIỀN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 68/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 12/9/2018
V/v: Xin ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG ĐIỀN, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Cao Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Vu;
2. Bà Hồ Thị Thúy Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Điền.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Minh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Điền, Tòa án nhân dân huyện Quảng Điền xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 29/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2018, về tranh chấp “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2018/QĐST-HNGĐ ngày 01/8/2018 và theo Quyết định hoãn phiên tòa số 06/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Đặng Thanh C, sinh năm 1985. Trú tại: Tổ dân phố Giáp B, phường Hương V, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1992. Trú tại: Thôn Cư L, xã Quảng L1, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 02 tháng 4 năm 2018, bản tự khai ngày 03 tháng 5 năm 2018, nguyên đơn anh Đặng Thanh C trình bày như sau: Giữa anh và chị Nguyễn Thị Thu H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hương V, thị xã Hương Trà vào ngày 11 tháng 01 năm 2018. Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 20 ngày thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do thời gian tìm hiểu quá ngắn nên khi về chung sống vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp và chị Hà bỏ về nhà mẹ ở thôn Cư L, xã Quảng L1, huyện Quảng Điền sinh sống. Do đó, vợ

chồng sống ly thân từ tháng 2 năm 2018 đến nay không ai quan tâm, chăm sóc ai, cuộc sống của ai người đó tự lo liệu. Nay, anh C xác định không còn tình cảm vợ chồng với chị H nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị Thu H.

Về con chung: Vợ chồng chưa có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án huyện Quảng Điền đã tiến hành thông báo thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như thông báo về phiên hòa giải lần 2, tổng đạt trực tiếp cho ông Nguyễn P (là bố của chị H) hiện đang sống cùng với chị H để giao lại cho chị H và ông cũng đã thông báo cho chị H biết các văn bản tố tụng của Tòa án gửi cho chị, nhưng chị H cố tình không đến Tòa án. Ông Phước cho biết: Mâu thuẫn vợ chồng chị H và anh C thì không biết cụ thể, chị H có về nhà của tôi sinh sống từ tháng 02 năm 2018, tuy nhiên sau khi nhận được thông báo thụ lý vụ án của Tòa án huyện Quảng Điền về việc anh C xin ly hôn chị H thì chị tự động bỏ nhà đi mà không thông báo cho ông biết địa chỉ, chị H có liên lạc qua điện thoại và ông có yêu cầu chị H về để giải quyết, nhưng chị không về và có ý kiến đề nghị giải quyết cho chị được ly hôn với anh C.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn là anh Đặng Thanh C vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện ban đầu, không thay đổi hay bổ sung gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Điền tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý, Thẩm phán, Thư ký thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa đến trước khi nghị án, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng. Quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật tố tụng dân sự, bị đơn vắng mặt lần hai không có lý do nhưng Tòa án đã tổng đạt hợp lệ, đảm bảo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình để chấp nhận yêu cầu của anh Đặng Thanh C được ly hôn với chị Nguyễn Thị Thu H. Về con chung: Vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Về tài sản chung và nợ chung: các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa bị đơn là chị Nguyễn Thị Thu H vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ theo quy định. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Thanh C và chị Nguyễn Thị Thu H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hương V, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 11 tháng 01 năm 2018, điều kiện và thủ tục kết hôn đúng quy định tại Điều 8 và 9 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu ly hôn của anh C thì thấy: thời gian chung sống với nhau từ khi đăng ký kết hôn là quá ngắn ngủi và sống ly thân từ tháng 02 năm 2018 đến nay, do đó chưa có điều kiện để hòa hợp trong cuộc sống vợ chồng. Đồng thời, chị H cố tình không đến Tòa án để trình bày quan điểm bảo vệ cho hạnh phúc hôn nhân của mình, chứng tỏ chị đã bỏ mặc cuộc hôn nhân của chính bản thân mình. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh C và chị H làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Đặng Thanh C.

[3] Về con chung: Vợ chồng chưa có con chung, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

* Về án phí: Anh Đặng Thanh C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của anh Đặng Thanh C được ly hôn với chị Nguyễn Thị Thu H.

2. Về con chung: Vợ chồng chưa có con chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Anh Đặng Thanh C phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 002589 ngày 04/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Điền, anh Châu đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được sửa đổi bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT.Huế;
- VKSND huyện Quảng Điền;
- Chi cục THADS huyện Quảng Điền;
- UBND phường Hương V, thị xã Hương Trà;
- Các đương sự;
- Lưu HS;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Trương Cao Sơn